

Số: 01/2018/QĐST-DS

Tân Hưng, ngày 08 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 241/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Ông Võ Văn L, sinh năm: 1960;
- Bà Lê Thị T, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh A.

Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: ấp N, xã L, huyện H, tỉnh A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn T phải có nghĩa vụ trả cho ông Võ Văn L, bà Lê Thị T số tiền 110.000.000 đồng (trong đó 63.220.000 đồng nợ gốc và 46.780.000 đồng tiền lãi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí:

- Ông Lê Văn T phải chịu 2.750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.
- Ông Võ Văn L, bà Lê Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông L, bà T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.750.000 đồng theo biên lai thu số 0004071 ngày 04/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện H;*
- *Cc.THA dân sự huyện H;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Thị Cẩm Nhung